

BÁO CÁO

Sơ kết 01 năm thực hiện Nghị quyết 29-NQ/TU ngày 25/10/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về xây dựng, phát triển thành phố Bắc Kạn đến năm 2030; tầm nhìn đến năm 2045

Thực hiện Nghị quyết số 29-NQ/TU ngày 25/10/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về xây dựng và phát triển thành phố Bắc Kạn đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 (viết tắt Nghị quyết số 29-NQ/TU); Ban Thường vụ Thành ủy đánh giá kết quả 01 năm triển khai thực hiện như sau:

I. CÔNG TÁC LÃNH ĐẠO, CHỈ ĐẠO

Ban Thường vụ Thành ủy thành lập Ban Chỉ đạo thực hiện Nghị quyết số 29-NQ/TU; phân công nhiệm vụ cụ thể cho các thành viên để chỉ đạo thực hiện. Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố ban hành Chương trình hành động số 11-CTr/TU ngày 10 tháng 4 năm 2023 để cụ thể hóa và triển khai thực hiện Nghị quyết số 29-NQ/TU đề ra; trong đó đề ra mục tiêu, nhiệm vụ, giải và xác định thời gian, lộ trình thực hiện. Chỉ đạo UBND thành phố trên cơ sở Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 29-NQ/TU của UBND tỉnh và của Ban Chấp hành đảng bộ thành phố xây dựng Kế hoạch số 146/KH-UBND ngày 23/5/2023 để cụ thể hóa và triển khai thực hiện. Kế hoạch đã xác định rõ mục đích, yêu cầu; mục tiêu tổng quát; một số mục tiêu cụ thể và giao nhiệm vụ cho các phòng, ban, ngành thành phố và UBND các xã, phường theo chức năng, nhiệm vụ; giao Văn phòng HĐND-UBND tham mưu cho lãnh đạo UBND thành phố theo dõi, đôn đốc các phòng, ban, ngành thành phố, UBND các xã, phường trong việc triển khai thực hiện kế hoạch. Chỉ đạo các chi, đảng bộ cơ sở, MTTQ và các đoàn thể, căn cứ chức năng, nhiệm vụ kịp thời xây dựng kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 29-NQ/TU tại cấp ủy, cơ quan, đơn vị.

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN

1. Công tác quán triệt, tuyên truyền

Thành ủy đã ban hành Kế hoạch số 122-KH/TU ngày 17/11/2022 về tổ chức quán triệt, tuyên truyền Nghị quyết số 29-NQ/TU ngày 25/10/2022 của Ban thường vụ Tỉnh ủy Bắc Kạn về xây dựng và phát triển thành phố Bắc Kạn đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045. Tổ chức Hội nghị tập trung quán triệt, tuyên truyền nghị quyết cho đội ngũ báo cáo viên, tuyên truyền viên, bí thư (phó bí thư) các chi, đảng bộ trực thuộc Thành ủy, đội ngũ công tác viên dư luận xã hội.

Chỉ đạo các chi, đảng bộ cơ sở, cơ quan, đơn vị, địa phương chủ động lựa chọn hình thức tuyên truyền phù hợp, có trọng tâm thông qua sinh hoạt chi bộ, sinh hoạt của các tổ chức chính trị - xã hội, cụm dân cư, lồng ghép với việc triển khai thực hiện các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh, đối ngoại

và các sự kiện chính trị của thành phố. Việc quán triệt, tuyên truyền nghị quyết đến toàn thể cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, hội viên, đoàn viên và Nhân dân chú trọng tuyên truyền những nội dung cơ bản, những quan điểm, mục tiêu đã được xác định trong Nghị quyết. Thông qua tuyên truyền tạo sự đồng thuận của cả hệ thống chính trị và Nhân dân trong quá trình triển khai, tổ chức thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp để thực hiện các mục tiêu và nhiệm vụ, giải pháp đã được xác định trong Nghị quyết để xây dựng và phát triển thành phố Bắc Kạn đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045.

Đẩy mạnh việc quán triệt, tuyên truyền nghị quyết trên các phương tiện thông tin đại chúng. Trung tâm Văn hóa, thể thao và truyền thông thành phố xây dựng kế hoạch tuyên truyền; đặc biệt trên Cổng thông tin điện tử thành phố và hệ thống loa phát thanh cơ sở trên địa bàn; đồng thời tuyên truyền, đăng tải toàn văn Nghị quyết trên các trang thông tin, mạng xã hội Facebook, Zalo của thành phố. Nội dung tuyên truyền tập trung vào ý nghĩa, tầm quan trọng của việc xây dựng và phát triển thành phố Bắc Kạn trong thời gian tới xứng đáng với vị trí trung tâm kinh tế, văn hóa, xã hội của tỉnh; mang bản sắc văn hóa dân tộc vùng Đông Bắc, là điểm đến hấp dẫn của các nhà đầu tư và du khách.

Ngày 14/7/2023, Thành ủy và Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy Bắc Kạn ký ban hành Chương trình phối hợp số 07-CTrPH/BTGTU-TU về triển khai công tác tuyên truyền thực hiện Nghị quyết số 29-NQ/TU. Thực hiện Chương trình phối hợp, Thành ủy đã ban hành Kế hoạch và tổ chức tập huấn nâng cao kỹ năng tuyên truyền miệng và công tác dư luận xã hội cho cán bộ, công chức các xã, phường, tuyên truyền viên cơ sở; xây dựng và duy trì tài khoản Zalo Official Account “Thành phố Bắc Kạn” để tuyên truyền các chủ trương, chính sách; chỉ đạo viết tin bài tuyên truyền các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội trọng tâm trên Bản tin công tác xây dựng Đảng, Trang Thông tin điện tử Đảng bộ tỉnh, mạng xã hội, Cổng thông tin điện tử, địa chỉ Zalo Official Account “Thành phố Bắc Kạn” và thường xuyên đưa tin về việc lãnh đạo, triển khai Nghị quyết số 29-NQ/TU của Đảng bộ thành phố Bắc Kạn.

2. Kết quả thực hiện các mục tiêu

Để thực hiện mục tiêu xây dựng thành phố Bắc Kạn xứng đáng với vị trí trung tâm chính trị, kinh tế, văn hóa, xã hội của tỉnh; mang bản sắc văn hóa các dân tộc vùng Đông Bắc; là điểm hấp dẫn với các nhà đầu tư và du khách. Tạo bước chuyển biến rõ nét về phát triển kinh tế - xã hội; trong đó, đưa thương mại, dịch vụ - du lịch trở thành lĩnh vực kinh tế mũi nhọn; đẩy mạnh phát triển công nghiệp - tiêu thụ công nghiệp. Xây dựng và phát triển kết cấu hạ tầng đô thị đồng bộ, hiện đại gắn với thực hiện nếp sống văn hóa, văn minh đô thị. Bảo tồn, phát huy các giá trị văn hóa dân tộc truyền thống, nâng cao chất lượng cuộc sống của Nhân dân; Ban Thường vụ Thành ủy đã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo quyết liệt, đồng bộ các giải pháp; trong đó chú trọng đẩy mạnh công tác quán triệt, tuyên truyền các nội dung Nghị quyết và chỉ đạo thực hiện có hiệu quả các mục tiêu nghị quyết đề ra; qua đó nâng cao nhận thức và hành động của cả hệ thống chính trị, cán bộ, đảng viên và Nhân dân cùng chung tay xây dựng, phát triển thành phố Bắc Kạn. Kết quả thực hiện một số mục tiêu cụ thể (*tại phụ lục 01*).

3. Kết quả thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp

3.1. Nâng cao chất lượng công tác quy hoạch, thực hiện nghiêm việc quản lý quy hoạch, đô thị, đất đai, môi trường; hoàn thành mở rộng địa giới hành chính đáp ứng tiêu chí thành phố thuộc tỉnh

- *Công tác quy hoạch, quản lý quy hoạch*: UBND thành phố đã thành lập Ban Chỉ đạo thực hiện lập quy hoạch chung xây dựng thành phố Bắc Kạn đến năm 2045.¹ Trình và được UBND tỉnh phê duyệt Đề cương nhiệm vụ và dự toán chi phí lập quy hoạch chung xây dựng thành phố Bắc Kạn đến năm 2045. Hoàn thiện thủ tục xin ý kiến các cơ quan, tổ chức, cộng đồng dân cư và trình Sở Xây dựng, UBND tỉnh, thẩm định và phê duyệt nhiệm vụ quy hoạch theo định hướng mở rộng diện tích và đơn vị hành chính để đảm bảo các tiêu chí đô thị loại II. Sau khi nhiệm vụ quy hoạch được UBND tỉnh phê duyệt, UBND thành phố sẽ tổ chức lựa chọn nhà thầu lập quy hoạch theo phương thức nhà thầu trong nước phối hợp với chuyên gia nước ngoài. Tích cực thực hiện việc thu hút, mời gọi các nhà tài trợ quan tâm đến công tác tài trợ kinh phí lập các quy hoạch phân khu trên địa bàn theo hướng dẫn của UBND tỉnh; đã có 02 đơn vị tài trợ kinh phí lập quy hoạch phân khu N2 (khu đô thị trung tâm phường Nguyễn Thị Minh Khai) và phân khu N3 (khu vực đô thị trung tâm phường Huyền Tung) với tổng số kinh phí tiếp nhận lần 1 là 1.070 triệu đồng. Hiện UBND thành phố đang triển khai các bước lập dự toán và phê duyệt dự toán làm cơ sở lựa chọn nhà thầu.

- *Công tác quản lý đô thị, đất đai, môi trường*: Chỉ đạo thực hiện tốt công tác quản lý quy hoạch, trật tự xây dựng đô thị; quản lý dịch vụ công ích đô thị. Thống kê đất đai; xây dựng kế hoạch và công bố công khai kế hoạch sử dụng đất; lập phương án sử dụng đất; đăng ký danh mục công trình, dự án thu hồi đất. Tiếp nhận và giải quyết hồ sơ đề nghị cấp GCNQSD đất, cấp đổi GCNQSD đất, chuyển mục đích sử dụng đất trong hạn. Thực hiện việc đấu giá quyền sử dụng đất; phê duyệt giao đất có thu tiền sử dụng đất; phê duyệt phương án tái định cư cho các hộ gia đình, cá nhân thuộc diện GPMB các công trình dự án; thu hồi đất của các tổ chức, hộ gia đình, cá nhân để thực hiện các công trình, dự án đảm bảo kịp thời, đúng quy định. Tăng cường giải quyết đơn thư, kiến nghị của người dân liên quan đến lĩnh vực đất đai.

- *Mở rộng địa giới hành chính*: Căn cứ Nghị quyết 1211/2016/UBTVQH13 và Nghị quyết 27/2022/UBTVQH15 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định tiêu chuẩn thành phố trực thuộc tỉnh và gắn với tiêu chí đô thị loại II, quy định². Trên cơ

¹ Quyết định số 1712/QĐ-UBND ngày 04/6/2023 về thành lập BCD thực hiện lập quy hoạch chung xây dựng thành phố Bắc Kạn đến năm 2045.

² Diện tích tự nhiên tối thiểu phải đạt là 150km²; tối thiểu phải có 10 đơn vị hành chính cấp xã, trong đó số phường phải đạt 65%; Dân số đạt tối thiểu 200.000 người, khu vực nội thành đạt 100.000 người; Mật độ dân số toàn đô thị đạt tối thiểu 1.800 người/km²; Mật độ dân số tính trên diện tích đất xây dựng đô thị khu vực nội thành đạt từ 8.000 người/km² trở lên; Tỷ lệ lao động phi nông nghiệp toàn đô thị đạt từ 65% trở lên, khu vực nội thành đạt từ 80% trở lên; Cơ cấu và trình độ phát triển kinh tế xã hội và trình độ phát triển cơ sở hạ tầng và kiến trúc, cảnh quan đô thị đạt tiêu chuẩn. Đối với đơn vị hành chính đô thị ở miền núi, vùng cao hoặc có đường biên giới quốc gia thì mức tối thiểu của tiêu chuẩn quy mô dân số bằng 50%; mức tối thiểu của tiêu chuẩn cơ cấu và phát triển kinh tế - xã hội bằng 70% mức quy định đối với đơn vị hành chính đô thị tương ứng.

sở hiện trạng của thành phố Bắc Kạn, đối chiếu với các quy định hiện hành, trong xây dựng quy hoạch chung, UBND thành phố đề xuất với tỉnh phương án: Sáp nhập nguyên trạng 9,526 km² diện tích tự nhiên và dân số 2.477 người của xã Cẩm Giàng vào thành phố Bắc Kạn và thành lập phường Cẩm Giàng thuộc thành phố Bắc Kạn; dự kiến sáp nhập nguyên trạng một xã thuộc huyện lân cận về thành phố; thành lập phường Dương Quang thuộc thành phố Bắc Kạn (*tại Công văn số 1383/UBND-NV ngày 21/7/2023*).

3.2. Tập trung phát triển kết cấu hạ tầng đô thị, các cụm công nghiệp và công trình công cộng; đẩy mạnh phát triển các ngành thương mại, dịch vụ - du lịch và sản xuất nông - lâm nghiệp

- *Về phát triển kết cấu hạ tầng đô thị:* Thành phố đang tập trung thực hiện 02 dự án trọng điểm là dự án Đường vào hồ Nặm Cắt và dự án Xây dựng sân vận động tỉnh và các hạng mục phụ trợ; đường kết nối Phiêng My; Khu dân cư Thôm Dầy; Đầu tư xây dựng, cải tạo, nâng cấp 04 công trình trường học; Khu dân cư thôn Phặc Trảng; đầu tư xây hạ tầng kỹ thuật khu dân cư đô thị tại tổ Xây dựng và tổ Pá Danh, phường Huyền Tung. Đẩy mạnh thu hút các nhà đầu tư triển khai các dự án (Khu dân cư thương mại và chợ Nguyễn Thị Minh Khai, Khu dân cư Central Hill Bắc Kạn; Dự án Khu dân cư Đức Xuân 4). Ngoài ra, trên địa bàn có công trình xây dựng Cầu Nà Rào đã được UBND tỉnh đầu tư vào dự án đường từ thành phố Bắc Kạn đi Hồ Ba Bể hiện nay đã thi công xong. Chi tiết cụ thể tại (*phụ lục 02*). Quan tâm công tác chỉnh trang đô thị; kiểm tra, giám sát các nhà thầu thường xuyên liên tục trong việc thực hiện các dịch vụ công ích của thành phố (thu gom vận chuyển và xử lý chất thải rắn; tưới nước rửa đường; duy trì cây xanh; hệ thống thoát nước và điện chiếu sáng), đảm bảo đường phố xanh, sạch, rác thải được thu gom vận chuyển, xử lý đúng nơi quy định; hệ thống điện chiếu sáng đô thị, đèn tín hiệu giao thông được duy trì ổn định. Kịp thời sửa chữa, nâng cấp, cải tạo tuyến đường ở khu vực nội thị đảm bảo thuận tiện đi lại của người dân³.

- *Về phát triển công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp:* Thành phố quy hoạch và phát triển 04 cụm công nghiệp (giai đoạn 2021-2025) gồm: Cụm công nghiệp Huyền Tung, cụm Công nghiệp Huyền Tung I, II và cụm Công nghiệp Sông Cầu. Đối với Dự án hạ tầng kỹ thuật Cụm công nghiệp Huyền Tung với tổng vốn đầu tư 97 tỷ, UBND tỉnh đã cấp chủ trương đầu tư cho nhà đầu tư lấp đầy 100%, hiện thành phố tập trung huy động mọi nguồn lực để hoàn thiện mặt bằng Cụm công nghiệp Huyền Tung để kêu gọi đầu tư (*đã có nhà đầu tư là Công ty TNHH Tập đoàn Better Power đăng ký đầu tư xây dựng nhà máy sản xuất gia công giày, dép xuất khẩu*), UBND thành phố đang phối hợp với các Sở, ngành liên quan hoàn thiện thủ tục về đơn giá cho thuê đất, hạ tầng kỹ thuật; chủ động phối hợp với các nhà đầu tư, kịp thời đề xuất tháo gỡ những vướng mắc. Thu hút nguồn lực từ khu vực

³ Năm 2022, triển khai thi công 04 công trình cải tạo, sửa chữa nâng cấp tuyến đường nội thị với tổng giá trị thực hiện 10,972 triệu đồng. Sửa chữa mặt đường và sơn vạch kẻ đường giao thông trên địa bàn thành phố. Xây dựng đường N9-N10 và N5-N10 khu dân cư Quang Sơn. Xử lý tiền ẩn tai nạn giao thông, mở rộng đường Hoàng Trường Minh. Sửa chữa mặt đường hệ thống thoát nước và lát gạch vỉa hè khu dân cư Quang Sơn. Năm 2023, triển khai thi công 02 công trình sửa chữa, nâng cấp chỉnh trang đô thị với tổng giá trị thực hiện 14,453 triệu đồng. Nâng cấp đường QL3 cũ đoạn qua tổ 1, 2, 3 phường Nguyễn Thị Minh Khai, TP Bắc Kạn. Lát gạch vỉa hè đường Trường Chinh (phần còn lại).

kinh tế tư nhân để phát triển công nghiệp chế biến, khôi phục, phát triển ngành nghề tiểu thủ công nghiệp, ngành nghề nông thôn truyền thống; nâng cao chất lượng sản phẩm, sức cạnh tranh trên thị trường gắn với bảo vệ môi trường; tạo việc làm ổn định cho người lao động⁴. Ưu tiên thu hút một số ngành công nghiệp công nghệ cao phù hợp với yêu cầu phát triển bền vững.

- *Phát triển thương mại, dịch vụ, du lịch*: Thành phố tập trung phát triển ngành kinh tế mũi nhọn là lĩnh vực thương mại, dịch vụ với nhiều loại hình. Hệ thống các chợ trên địa bàn được triển khai mô hình chợ 4.0 thanh toán không dùng tiền mặt; kết nối với các tổ chức kinh tế, hợp tác xã, cá nhân trên tham gia các gian hàng trưng bày tại các chương trình xúc tiến thương mại; giới thiệu quảng bá các sản phẩm OCOP và nông sản tiềm năng của địa phương tại các sự kiện trong và ngoài tỉnh. Hiện tại, thành phố có tổng số 4.086 hộ kinh doanh đang hoạt động, tăng gần 200 hộ so với cùng kỳ năm 2022. Các kênh lưu thông hàng hóa hình thành ngày một đa dạng, phong phú. Các địa điểm kinh doanh, cửa hàng tiện lợi, khu vực mua sắm, siêu thị phát triển và duy trì có hiệu quả, đáp ứng nhu cầu tiêu dùng của người dân. Tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ trên địa bàn 9 tháng năm 2023 đạt khoảng 2.695 tỷ đồng, đạt 74% KH và tăng 3,47% so với cùng kỳ. Ngoài ra, trên địa bàn thành phố hiện nay có một số loại hình dịch vụ nổi bật như: Nhà hàng, khách sạn, dịch vụ vận tải, tài chính ngân hàng, Y tế, giáo dục, bưu chính viễn thông, giao hàng nhanh⁵... Tập trung nghiên cứu, rà soát các tiềm năng để phát triển du lịch của địa phương; quy hoạch 02 điểm du lịch gồm Khu du lịch sinh thái hồ Nặm Cắt và Khu Du lịch sinh thái Thác Bạc-Đèo Áng Toòng.⁶ Phối hợp với Sở

⁴ Trên địa bàn thành phố có khoảng 380 doanh nghiệp, cơ sở, hộ sản xuất cá thể hoạt động trong lĩnh vực công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp; chủ yếu là các cơ sở sản xuất gỗ lạng bóc, cửa sắt, cửa cuốn, mái tôn, sản xuất đồ gỗ nội thất giường, tủ, bàn ghế, chế biến nông lâm sản... với quy mô vừa và nhỏ. GTSX (theo giá SS 2010) 9 tháng năm 2023 đạt khoảng 211.025,92 triệu đồng, bằng 93,93% so với cùng kỳ; bao gồm: Công nghiệp chế biến, chế tạo đạt khoảng 188.002,58 triệu đồng, bằng 94% so cùng kỳ; công nghiệp sản xuất và phân phối điện, khí đốt, nước nóng, hơi nước, điều hòa không khí đạt khoảng 6.703,15 triệu đồng, bằng 76,17% so với cùng kỳ; cung cấp nước, hoạt động quản lý và xử lý rác thải, nước thải đạt khoảng 16.320,2 triệu đồng, tăng 2,96% so với cùng kỳ.

⁵ Dịch vụ vận tải có 40 doanh nghiệp, hộ cá thể kinh doanh vận tải hành khách và hàng hóa với hơn 230 đầu phương tiện, chiếm 10% số doanh nghiệp kinh doanh vận tải của toàn tỉnh. Dịch vụ tài chính ngân hàng với 05 chi nhánh Ngân hàng, tổng số 10 cây ATM. Dịch vụ y tế được đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị, tăng cường đào tạo nguồn nhân lực, củng cố và hoàn thiện mạng lưới y tế cơ sở, đáp ứng nhu cầu chăm sóc sức khỏe của nhân dân; mạng lưới y tế tư nhân phát triển nhiều loại hình, giúp cho người dân có điều kiện tiếp cận các dịch vụ khám chữa bệnh. Dịch vụ giáo dục có 01 trường Mầm non tư thục; 19 nhóm trẻ độc lập tư thục; hệ thống trường lớp học cơ bản đáp ứng nhu cầu dạy và học. Dịch vụ bưu chính viễn thông với mạng lưới bưu chính viễn thông được đầu tư hiện đại, đảm bảo thông tin liên lạc trong nước và quốc tế; cung cấp các dịch vụ, chi phí phù hợp và độ tin cậy cao. Dịch vụ giao hàng nhanh phát triển, có 5 nhà cung cấp hỗ trợ các hoạt động vận hành, quản lý giao nhận hiệu quả, tạo việc làm mới cho hơn 300 lao động, thu nhập bình quân 3-4 triệu đồng/tháng. Dịch vụ khác như bảo hiểm, tư vấn pháp lý, bất động sản, xây dựng... phát triển đa dạng với sự tham gia của nhiều thành phần kinh tế tạo được nhiều lựa chọn cho khách hàng, góp phần thúc đẩy các ngành kinh tế khác phát triển.

⁶ Khu du lịch sinh thái hồ Nặm Cắt được UBND tỉnh chấp thuận tại văn bản số 1346/UBND-GTCNXD ngày 09/3/2023 giao Sở Xây dựng làm chủ đầu tư lập Quy hoạch phân khu xây dựng. Về hạ tầng kết nối với Khu du lịch sinh thái hồ Nặm Cắt UBND thành phố đã được UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 2100/UBND ngày 28/10/2022 về việc Phê duyệt Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng dự án Đường vào hồ Nặm Cắt, thành phố Bắc Kạn, hiện đang hoàn thiện các bước của dự án, triển khai thống kê GPMB. Khu Du lịch sinh thái Thác Bạc - Đèo Áng Toòng đã được UBND tỉnh phê duyệt danh mục quy hoạch phân khu xây dựng tại Quyết định số 2244/QĐ-UBND ngày 21/11/2022 với kinh phí mời gọi tài trợ khoảng là 3,2 tỷ đồng.

Văn hoá Thể thao và Du lịch xây dựng đề án “Không gian văn hoá - du lịch đầu nguồn Sông Cầu” - phố đi bộ tại thành phố Bắc Kạn. Định hướng các xã tập trung phát triển du lịch cộng đồng, du lịch sinh thái kết hợp với trải nghiệm các sản phẩm nông nghiệp. Triển khai thực hiện dự án Làng du lịch cộng đồng tại thôn Bản Bung, xã Dương Quang. Trong 9 tháng năm 2023 có khoảng 3.600 lượt khách du lịch, lưu trú; số tiền các dịch vụ thu được hơn 1,7 tỷ đồng.

- *Về phát triển nông - lâm nghiệp*: Thành phố đẩy mạnh sản xuất - nông lâm nghiệp theo hướng sản xuất hàng hóa và ứng dụng công nghệ cao⁷. Phát triển chăn nuôi theo hướng gia trại, trang trại gắn với ứng dụng công nghệ cao và liên kết tiêu thụ sản phẩm⁸. Làm tốt công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng. Quan tâm phát triển kinh tế tập thể và ngành nghề nông thôn. Tạo điều kiện thuận lợi để kinh tế tập thể, kinh tế hợp tác và các loại hình kinh tế khác phát triển⁹. Tiếp tục thực hiện các nội dung dự án liên kết chuỗi giá trị trong tiêu thụ sản phẩm thực hiện năm 2023 (HTX Nông nghiệp Tân Thành). Có 01 mô hình HTX kiểu mới điển hình vững mạnh trong liên kết và tiêu thụ sản phẩm theo chuỗi giá trị 01 HTX (HTX Minh Anh). Hướng dẫn các HTX chăm sóc cây trồng, vật nuôi theo hướng ATVSTP, VietGap. Hướng dẫn các HTX tiếp cận các cơ chế, chính sách của Trung ương, tỉnh; đăng ký xúc tiến thương mại tại các tỉnh. Kết quả triển khai thực hiện các dự án hỗ trợ liên kết trong sản xuất và tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp theo Nghị quyết HĐND tỉnh và thành phố: Thành phố có 05 dự án (02 dự án đã và đang thực hiện và 03 dự án được phê duyệt thực hiện từ năm 2023)¹⁰. Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả đề án “Mỗi xã, phường một sản phẩm”¹¹. Một số sản phẩm OCOP, nông sản tiềm năng của thành phố Bắc Kạn có thương hiệu cạnh tranh với các sản phẩm ngoài tỉnh như: Nano curcumin; tinh bột nghệ nếp đỏ, tinh bột nghệ nếp đen, rượu chuối, lạp sườn, bánh gio,... với 04 cửa hàng thực hiện theo mô hình quảng bá, giới thiệu các sản phẩm, đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm do Công ty TNHH thương mại Ngọc Huy triển khai tại xã Nông Thượng, phường Sông Cầu, và phường Đức Xuân. Có 10 địa điểm trưng bày, tiêu thụ sản phẩm nông sản OCOP, trong đó có 02 điểm do Bộ Công thương hỗ trợ xây dựng. Thông qua các hoạt động quảng bá sản phẩm các tổ chức kinh tế trên địa bàn đã có thêm cơ hội đẩy mạnh quảng bá sản phẩm, kết nối chuỗi cung ứng, kích cầu tiêu dùng, đưa hàng nông sản và các sản phẩm tiềm năng của thành phố đến với người dân và du khách các sản phẩm nông sản có chất lượng, đảm bảo an toàn thực phẩm.

⁷ Thành phố có 7 nhà lưới công nghệ cao chuyên sản xuất các loại rau, dưa lưới, dâu tây, hoa... tổng diện tích trên 0,7ha và 01 hệ thống trồng rau thủy canh kết hợp nuôi thả cá cho thu nhập cao; sản phẩm curcumin, tinh bột nghệ, nano nghệ, viên nghệ, trà túi lọc nấm linh chi có sức cạnh tranh trên thị trường.

⁸ Thành phố có 3 cơ sở chăn nuôi đạt tiêu chuẩn trang trại; 10 gia trại; 01 tổ hợp tác, 04 HTX chăn nuôi, các đơn vị khuyến khích người dân đầu tư, phát triển mô hình chăn nuôi trâu bò vỗ béo ở phường Huyền Tung, Xuất Hóa. Tổng đàn gia súc, gia cầm (tính thời điểm 14/8/2023) là 281.981/311.350 con, đạt 91% KH, tăng 3,79% so với cùng kỳ. Diện tích nuôi trồng thủy sản 51,01/52 ha đạt 98,11% KH.

⁹ Thành lập mới 04 HTX (03 HTX nông nghiệp, 01 HTX phi nông nghiệp), đạt 200% KH, hiện trên địa bàn có tổng số 53 HTX và 01 chi nhánh HTX, góp phần tạo việc làm cho trên 700 lao động.

¹⁰ Dự án liên kết sản xuất gắn với tiêu thụ sản phẩm nghệ Bắc Kạn do HTX nông nghiệp Tân Thành làm chủ đầu tư. Dự án sản xuất, chế biến, tiêu thụ nấm ăn, nấm dược liệu do HTX Minh Anh làm chủ đầu tư. 03 Dự án được UBND phê duyệt danh mục thực hiện từ năm 2023: Dự án liên kết trong sản xuất và tiêu thụ sản phẩm quế (dược liệu) do HTX Tân Dân chủ trì; dự án liên kết sản xuất và tiêu thụ sản phẩm ngô ngọt, dưa chuột do HTX Lan Nhi chủ trì; dự án trong sản xuất gắn với tiêu thụ sản phẩm chăn nuôi vỗ béo trâu, bò do HTX Hùng Tuyết chủ trì.

¹¹ Thành phố có 34 sản phẩm được công nhận sản phẩm OCOP (trong đó: 16 sản phẩm 4 sao, 18 sản phẩm 3 sao).

3.3. Nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo, y tế; xây dựng các thiết chế văn hóa, thể thao; thực hiện tốt chính sách an sinh xã hội

- *Lĩnh vực giáo dục - đào tạo:* Ngành giáo dục và đào tạo thành phố chú trọng đổi mới toàn diện và nâng cao chất lượng dạy và học; đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục bảo đảm đủ về số lượng, đồng bộ về cơ cấu, đạt chuẩn về trình độ đào tạo, có phẩm chất đạo đức tốt, có chuyên môn, nghiệp vụ vững vàng. Quan tâm đầu tư xây dựng, cải tạo, nâng cấp các trường học trên địa bàn đảm bảo đáp ứng yêu cầu dạy và học; đồng thời đáp ứng yêu cầu trường đạt chuẩn quốc gia¹².

- *Lĩnh vực y tế:* Ngành y tế duy trì tốt các hoạt động khám, chữa bệnh và chăm sóc sức khỏe cho Nhân dân. Trung tâm Y tế thành phố thực hiện khám, chữa bệnh vào các ngày nghỉ, ngày lễ và được quỹ BHYT thanh toán trong phạm vi được hưởng và mức hưởng của thẻ BHYT như ngày làm việc hành chính. Thực hiện tốt các chương trình quốc gia về Y tế. Tăng cường kiểm tra việc thực hiện vệ sinh an toàn thực phẩm. Chủ động ứng phó với các dịch bệnh theo mùa, không để dịch bệnh lây lan, bùng phát. Triển khai đầy đủ các chương trình Quốc gia về DS-KHHGD. Duy trì 07 xã, phường đạt Bộ tiêu chí Quốc gia về y tế xã.

- *Lĩnh vực văn hóa:* UBND thành phố chỉ đạo xây dựng Đề án phát triển sản phẩm du lịch gắn với hồ thủy điện Thác Giềng; Kế hoạch tổ chức lễ hội văn hóa ẩm thực các dân tộc thành phố Bắc Kạn năm 2023; từng bước triển khai xây dựng phương án Phố đi bộ thành phố Bắc Kạn; biên tập cuốn Sổ tay tuyên truyền thực hiện nếp sống văn hoá, văn minh đô thị trên địa bàn thành phố Bắc Kạn; thực hiện hiệu quả mô hình điểm về xây dựng “khu dân cư văn minh kiểu mẫu”. Quan tâm xây dựng các thiết chế văn hoá, thể thao¹³. Thành phố huy động các doanh nghiệp tài trợ lắp đặt các thiết bị văn hóa.

- *Lĩnh vực an sinh xã hội:* Thực hiện đầy đủ, kịp thời các chế độ chính sách người có công, bảo trợ xã hội, tạo việc làm, dạy nghề, hỗ trợ sản xuất, tín dụng cho học sinh, sinh viên nghèo theo đúng quy định. Tập trung thực hiện tốt nhiệm vụ giảm nghèo, chú trọng thực hiện các chương trình giảm nghèo bền vững gắn với xây dựng nông thôn mới; ưu tiên thực hiện các chính sách hỗ trợ phát triển đối với vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi. Quan tâm công tác bảo vệ, chăm sóc

¹² Thành phố có tổng số 20 trường học trực thuộc với tổng số 315 lớp và 10.207 học sinh (08 trường mầm non, 06 trường Tiểu học, 04 trường THCS, 02 trường TH&THCS); có 19 nhóm trẻ độc lập tự thực với 510 trẻ; 01 trường Mầm non tự thực với 09 nhóm, lớp và 187 trẻ. Có 15/20 trường được công nhận đạt chuẩn quốc gia chiếm 75% (Mầm non 07 trường, Tiểu học 06 trường, THCS 02 trường; Còn 04 trường chưa đạt chuẩn Quốc gia, gồm: MN Dương Quang, TH&THCS Dương Quang, TH&THCS Nông Thượng, THCS Xuất Hóa, chiếm tỷ lệ 20%.

¹³ Có 98% số nhà văn hóa ở khu dân cư đã được xây dựng cơ bản đáp ứng được nhu cầu sinh hoạt cộng đồng, được đầu tư trang thiết bị văn hóa, như: Bàn, ghế, bộ trang trí khánh tiết, hệ thống âm thanh loa máy, dụng cụ thể thao đơn giản để phục vụ sinh hoạt cho nhân dân, tại mỗi thôn, tổ đều có tối thiểu 01 sân bóng chuyền hơi; dành tối thiểu 30% thời gian sử dụng trong năm để tổ chức các hoạt động vui chơi giải trí cho trẻ em. 100% xã có sân thể thao theo quy định đạt chuẩn văn hóa tiêu chí văn hóa. 08/08 xã, phường có nhà văn hóa, cơ bản đạt tiêu chuẩn theo quy định của Bộ Văn hóa, Thể Thao và Du lịch; 100% nhà văn hóa xã được đầu tư từ nguồn vốn Chương trình mục tiêu Quốc gia xây dựng nông thôn mới và đạt chuẩn theo quy định, tập trung huy động các nguồn lực để đầu tư, chỉnh trang đô thị; hoàn thiện, xây dựng các thiết chế văn hóa, khu vui chơi giải trí, các di tích lịch sử văn hóa, điểm luyện tập thể dục thể thao, khu vệ sinh công cộng... tạo không gian và các điều kiện thuận lợi cho người dân trong sinh hoạt. Có 07 sân cầu lông, 05 sân bóng đá mini; 04 bể bơi, 02 cơ sở tập Erobic, 01 Câu lạc bộ tập gym, 02 cơ sở tập yoga, các sân tennis, sân bóng chuyền của các cơ quan, đơn vị, hệ thống đường, đê cho người dân chạy, đi bộ, đạp xe.... Ngoài ra, Nhân dân còn tập luyện trên sân, nhà thi đấu của Trung tâm HL&TĐTDTT tỉnh, Trung tâm Hoạt động Thanh thiếu nhi tỉnh.. Triển khai thực hiện lắp đặt bảng tin tuyên truyền cỡ lớn trên màn hình LED tại 4 vị trí.

trẻ em, người cao tuổi, công tác bình đẳng giới và vì sự tiến bộ của phụ nữ. Phối hợp có hiệu quả với Bảo hiểm xã hội tỉnh thực hiện các chỉ tiêu phát triển đối tượng tham gia BHXH bắt buộc, BHXH tự nguyện, BHXH thất nghiệp, bảo hiểm y tế toàn dân.

3.4. Đẩy mạnh chuyển đổi số, cải cách hành chính; cải thiện mạnh mẽ môi trường đầu tư, kinh doanh

- *Cải cách hành chính và chuyển đổi số*: Thành phố thành lập Ban Chỉ đạo và Tổ giúp việc Ban chỉ đạo về cải cách hành chính và chuyển đổi số. Tập trung triển khai nhiệm vụ xây dựng chính quyền điện tử và thực hiện chuyển đổi số trên 3 trụ cột là chính quyền số, kinh tế số và xã hội số. Trong 9 tháng năm 2023, thành phố đã triển khai đồng bộ các giải pháp để nâng tỷ lệ sử dụng dịch vụ công trực tuyến, đảm bảo sự hài lòng của người dân, doanh nghiệp, tổ chức, qua đó tỷ lệ dịch vụ công trực tuyến toàn trình đạt 33,98%, vượt kế hoạch tỉnh giao, kết quả đánh giá, xếp hạng mức độ chuyển đổi số có nhiều chuyên biến tích cực; triển khai có hiệu quả Đề án 06 về “Phát triển ứng dụng dữ liệu dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến năm 2030”. Thành lập Tổ vận hành thử nghiệm Trung tâm điều hành đô thị thông minh. Tổ chức triển khai thực hiện thí điểm chuyển đổi số phường Sông Cầu. Chủ động, tích cực, sáng tạo trong việc tổ chức triển khai các nhiệm vụ CCHC, đồng thời tăng cường kiểm tra, hướng dẫn việc thực hiện tại các đơn vị, địa phương. Thực hiện cải cách TTHC, hiện đại hóa phương thức chỉ đạo, điều hành theo Nghị quyết số 131/NQ-CP ngày 06/10/2022 của Chính phủ. Rà soát, đơn giản hóa TTHC nội bộ trong hệ thống hành chính nhà nước. Tăng cường kiểm tra công tác cải cách hành và kiểm tra công vụ tại các xã, phường.

- *Xây dựng, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh*: UBND thành phố tập trung ưu tiên mọi nguồn lực, đẩy mạnh thu hút, tạo điều kiện thuận lợi để các doanh nghiệp, HTX, đơn vị kinh doanh được đầu tư, phát triển; kịp thời giải quyết các vướng mắc cho doanh nghiệp, HTX. Cải thiện các chỉ số thành phần, quan tâm tổ chức thực hiện các nhiệm vụ mang tính chất trọng tâm, đột phá; tập trung tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc nhằm cải thiện các chỉ số thành phần như chỉ số gia nhập thị trường, tiếp cận đất đai, tính minh bạch, chi phí thời gian, chi phí không chính thức, cạnh tranh bình đẳng, tính năng động, dịch vụ hỗ trợ doanh nghiệp, đào tạo lao động, thiết chế pháp lý. Nâng cao chất lượng chỉ đạo và điều hành, hướng đến xây dựng nền hành chính dân chủ, hiện đại. Các cơ chế chính sách hỗ trợ doanh nghiệp, người dân được cụ thể hóa và thực hiện đầy đủ. Thực hiện công khai, minh bạch theo quy định của pháp luật các quy định về quy hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, chính sách ưu đãi thu hút đầu tư, các thủ tục về thuế, đấu thầu; bình đẳng trong việc tiếp cận nguồn lực của Nhà nước cho các doanh nghiệp. Tổ chức hoạt động hiệu quả Bộ phận một cửa nhằm cung cấp thông tin và thực hiện các dịch vụ công, tạo sự thuận lợi trong giải quyết thủ tục hành chính cho các thành phần kinh tế, doanh nghiệp. Công bố công khai thủ tục hành chính, quy hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất, cơ chế chính sách ưu đãi đầu tư... trên trang website, bộ phận một cửa thành phố và các xã, phường.

3.5. Chú trọng xây dựng đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý, công chức, viên chức có trình độ chuyên môn cao đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ trong thời kỳ cách mạng công nghiệp 4.0

Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả việc sắp xếp tổ chức bộ máy theo Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương về một số vấn đề tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả. Thường xuyên rà soát, kiện toàn, sắp xếp lại tổ chức bộ máy, tinh giản biên chế, quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức các cơ quan đơn vị; xây dựng cơ cấu cán bộ, công chức, viên chức gắn với đề án vị trí việc làm; cơ bản đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ. Công tác điều động và bổ nhiệm đảm bảo khách quan, phù hợp với năng lực, sở trường công tác của mỗi cá nhân được luân chuyển và thúc đẩy tinh thần đổi mới, sáng tạo của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, phát huy được năng lực, sở trường công tác¹⁴. Tạo điều kiện cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức tham gia các lớp bồi dưỡng, tập huấn về chuyên môn, nghiệp vụ và lý luận chính trị¹⁵. Thành lập Tổ công tác của cấp ủy, chính quyền kiểm tra việc thực hiện hiện nhiệm vụ và chấp hành kỷ luật, kỷ cương của cán bộ, công chức, viên chức. UBND thành phố tăng cường công tác kiểm tra công vụ đối với cán bộ, công chức, viên chức các phòng, ban, đơn vị và UBND các xã, phường.

3.6. Huy động, sử dụng có hiệu quả các nguồn lực; tham mưu, đề xuất ban hành và thực hiện tốt cơ chế, chính sách tăng cường nguồn lực xây dựng, phát triển thành phố

Thành phố đã thu hút các nhà đầu tư triển khai thực hiện 07 dự án về xây dựng khu dân cư, khu đô thị và hạ tầng kỹ thuật Cụm công nghiệp Huyền Tụng. Trong quá trình thực hiện đã chỉ đạo các cơ quan chuyên môn chủ động phối hợp với các nhà đầu tư trong thực hiện các dự án đầu tư xây dựng khu dân cư và kịp thời đề xuất tháo gỡ những vướng mắc, khó khăn; đẩy nhanh tiến độ GPMB phục vụ các công trình dự án trên địa bàn. Thường xuyên rà soát, phối hợp với các sở, ngành của tỉnh để giải quyết những khó khăn, vướng mắc, tạo điều kiện thuận lợi cho các nhà đầu tư triển khai dự án.

Tổ chức đấu giá quyền sử dụng đất các khu dân cư, dự án trên địa bàn để kịp thời thu, nộp NSNN. Tăng cường, quyết liệt trong việc với phối hợp chặt chẽ, kịp

¹⁴ 9 tháng năm 2023: Phê duyệt điều chỉnh, bổ sung quy hoạch BCH, BTV Thành ủy khóa VII, nhiệm kỳ 2020-2025, phê duyệt quy hoạch BCH, BTV Thành ủy khóa VIII, nhiệm kỳ 2025 -2030; quy hoạch cán bộ lãnh đạo, quản lý các phòng, ban, ngành, đoàn thể thành phố, cán bộ chủ chốt xã, phường nhiệm kỳ 2020-2025, 2021-2026 và nhiệm kỳ 2025-2030, 2026-2031. Luân chuyển, điều động, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại đối với 18 cán bộ lãnh đạo, quản lý. Chỉ đạo HĐTV tổ chức xem xét, đánh giá kết quả báo cáo chương trình hành động của 07 ứng viên bổ nhiệm các chức danh lãnh đạo, quản lý thuộc diện BTV quản lý; cho chủ trương tiếp nhận vào làm công chức để bổ nhiệm chức danh Phó Trưởng phòng GD-ĐT thành phố; hiệp y về điều động, bổ nhiệm chức danh Trưởng Công an thành phố; hiệp y bổ nhiệm lại chức danh Thẩm phán sơ cấp TAND thành phố; giới thiệu nhân sự diện BTV Thành ủy quản lý tham gia BCH, BTV Liên đoàn lao động tỉnh khóa X, nhiệm kỳ 2023-2028. Kiện toàn 09 đồng chí tham gia cấp ủy cơ sở; chỉ định tham gia BCH ĐB phường Phùng Chí Kiên, ĐB xã Nông Thượng đối với 02 đồng chí; chỉ định tham gia Chi ủy Chi bộ NV-LĐT BXH, giới thiệu nhân sự bầu Bí thư Chi bộ NV-LĐT B và XH, bầu Bí thư Chi bộ Tài chính - Kinh tế.

¹⁵ Cử 03 đồng chí tham gia đào tạo cao cấp LLCT năm 2023; 07 đồng chí tham gia lớp Trung cấp LLCT; cử 16 đồng chí tham gia các lớp bồi dưỡng nâng cao năng lực lãnh đạo, quản lý, chuyên môn nghiệp vụ...

thời, có hiệu quả với ngành Thuế thực hiện nhiệm vụ thu, đôn đốc thu và chống thất thu NSNN, xử lý thu hồi nợ thuế, xử lý nghiêm theo quy định của pháp luật các trường hợp cố tình vi phạm pháp luật thuế, chây ì nợ đọng thuế lớn, kéo dài. Dự toán thu ngân sách trên địa bàn thành phố năm 2023 được giao 260 tỷ đồng; 9 tháng năm 2023 thu đạt 130,453 tỷ đồng, bằng 50,2% dự toán giao.

3.7. Bảo đảm trật tự an toàn xã hội, quốc phòng, an ninh; tăng cường công tác đối ngoại

Cơ quan quân sự các cấp duy trì nghiêm túc các chế độ trực sẵn sàng chiến đấu. Tuyên quân năm 2023 đạt 100% chỉ tiêu giao. Động viên quân nhân dự bị đủ chỉ tiêu theo quy định. Tiếp nhận quân nhân xuất ngũ trở về địa phương đóng quân vào các đơn vị dự bị động viên. Tổ chức hiệp đồng và triển khai kế hoạch ứng phó thảm họa thiên tai, phòng chống cháy nổ, tìm kiếm cứu hộ, cứu nạn năm 2023; kế hoạch khảo sát quy hoạch kế hoạch đảm bảo nhu cầu quốc phòng năm đầu chiến tranh. Chỉ đạo huấn luyện cho các lực lượng theo kế hoạch. Tổ chức bồi dưỡng kiến thức quốc phòng và an ninh đối tượng 4 tại thành phố kết quả đạt khá. Huấn luyện cho các lực lượng theo kế hoạch. Chỉ đạo diễn tập phường Đức Xuân về phòng chống thiên tai, tìm kiếm cứu nạn, cứu hộ kết quả hoàn thành xuất sắc. Chỉ đạo diễn tập chiến đấu phường Phùng Chí Kiên trong khu vực phòng thủ, kết quả xếp loại xuất sắc.

Lực Công an thành phố chủ động thực hiện tốt các biện pháp bảo đảm tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội được ổn định. Thực hiện nghiêm chế độ trực ban, trực chiến, thông tin báo cáo; nắm tình hình hoạt động tín ngưỡng trên địa bàn. Tăng cường công tác điều tra, khám phá án. Giải quyết tố giác, tin báo và điều tra, khám phá án, đảm bảo an toàn giao thông; tăng cường công tác phòng chống cháy nổ¹⁶. Tổ chức tuần tra kiểm soát, xử lý vi phạm, đảm bảo trật tự an toàn giao thông, trật tự công cộng. Thực hiện tốt công tác quản lý nhà nước về đăng ký, quản lý cư trú; quản lý các cơ sở kinh doanh có điều kiện về ANTT; quản lý vũ khí, vật liệu nổ. Đây mạnh triển khai các nhiệm vụ của Đề án 06; ra mắt mô hình điểm thực hiện Đề án 06 tại phường Đức Xuân.

Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra; tiếp công dân, giải quyết đơn, thư đảm bảo đúng thẩm quyền; thực hiện các giải pháp về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực gắn với trách nhiệm người đứng đầu các cấp ủy, cơ quan, đơn vị, địa phương. Thực hiện các quy định về công khai, minh bạch trong hoạt động của các cơ quan, tổ chức, đơn vị. Chỉ đạo thực hiện nghiêm công tác thanh tra; đôn đốc thực hiện các kết luận sau thanh tra¹⁷. Thực hiện việc kê khai tài sản, thu nhập đối với các đối tượng thuộc diện kê khai theo quy định.

¹⁶ Tỷ lệ giải quyết tố giác, tin báo 9 tháng năm 2023 đạt 83,3%; Tỷ lệ điều tra, khám phá các loại tội phạm 65/75 vụ, bằng 87,9%; xảy ra 05 vụ TNGT, làm chết 04 người, 06 người bị thương (tăng 03 vụ, tăng 04 người chết, tăng 04 người bị thương so với cùng kỳ). Trên địa bàn xảy ra 01 vụ cháy cửa hàng tạp hóa, 01 vụ cháy rừng.

¹⁷ Kết thúc 02 cuộc thanh tra (01 cuộc về việc quản lý, điều hành sử dụng ngân sách nhà nước năm 2022 tại Trung tâm dịch vụ nông nghiệp thành phố; 01 cuộc về việc thực hiện chính sách pháp luật và nhiệm vụ, quyền hạn của Đội QLTTĐT thành phố). Tổ chức tiếp công dân 23 lượt với 20 công dân (tiếp thường xuyên 17 lượt với 20 công dân; tiếp định 06 lượt với 06 công dân); tiếp nhận 167 đơn (157 đơn đề nghị, 06 đơn khiếu nại, 04 đơn tố cáo); không thuộc thẩm quyền 20 đơn (17 đơn đề nghị, 01 đơn khiếu nại, 02 đơn tố cáo); thuộc thẩm quyền giải quyết 147 đơn (140 đơn đề nghị, 05 đơn khiếu nại, 02 đơn tố cáo); đã giải quyết 77 đơn (75 đơn đề nghị, 02 đơn khiếu nại); đang giải quyết 70 đơn (65 đơn đề nghị, 03 đơn khiếu nại, 02 đơn tố cáo).

Triển khai thực hiện công tác đối ngoại theo chức năng, nhiệm vụ. Chỉ đạo các cấp, các ngành, đoàn thể quán triệt, thực hiện nghiêm túc các văn bản của trung ương, của tỉnh về công tác đối ngoại; ban hành Kế hoạch về hoạt động đối ngoại thành phố Bắc Kạn năm 2023; Kế hoạch về hoạt động thông tin đối ngoại thành phố Bắc Kạn năm 2023. Tiến độ triển khai các dự án (có vốn đầu tư nước ngoài)¹⁸.

3.8. Tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng; nâng cao năng lực lãnh đạo, điều hành của cấp ủy, chính quyền các cấp; xây dựng Đảng bộ thành phố Bắc Kạn trong sạch, vững mạnh

Thực hiện Kết luận số 21-KL/TW Hội nghị lần thứ tư Ban Chấp hành Trung ương Đảng khoá XIII về đẩy mạnh xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị; kiên quyết ngăn chặn, đẩy lùi, xử lý nghiêm cán bộ, đảng viên suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, biểu hiện "tự diễn biến", "tự chuyển hoá"; Ban Thường vụ Thành uỷ đã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo đẩy mạnh xây dựng, chỉnh đốn Đảng; tiếp tục quán triệt thực hiện nghiêm Nghị quyết Trung ương 4, khóa XII gắn với đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh. Chú trọng công tác chính trị tư tưởng; nâng cao hiệu quả quán triệt, triển khai các Chỉ thị, nghị quyết, Kết luận của Đảng. Thực hiện công tác quy hoạch, kiện toàn lãnh đạo các phòng, ban, đơn vị địa phương và cấp ủy cơ sở. Chỉ đạo nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ thường kỳ, sinh hoạt chuyên đề; tiếp tục kiện toàn và nâng cao hiệu quả hoạt động của Tổ công tác cấp ủy dự sinh hoạt tại chi, đảng bộ cơ sở và chi bộ trực thuộc Đảng bộ cơ sở. Đánh giá, xếp loại chất lượng cán bộ, công chức, viên chức đảm bảo dân chủ, khách quan, thực chất. Quan tâm đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ LLCT, chuyên môn nghiệp vụ cho cán bộ, công chức. Thực hiện tốt công tác bảo vệ chính trị nội bộ. Chỉ đạo khối dân vận chủ động nắm tình hình quần chúng Nhân dân, các hoạt động tôn giáo, tín ngưỡng trên địa bàn; đẩy mạnh thực hiện phong trào "Dân vận khéo"; tích cực vận động Nhân dân thực hiện giải phóng mặt bằng các công trình, dự án. Cấp ủy, UBKT các cấp tăng cường kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật trong Đảng¹⁹.

HĐND tổ chức các kỳ họp thường lệ, kỳ họp chuyên đề và kỳ họp giải quyết công việc phát sinh đột xuất; ban hành các nghị quyết về thực hiện nhiệm vụ trên các lĩnh vực; phối hợp tổ chức các hội nghị tiếp xúc cử tri trước và sau kỳ họp.

¹⁸ Hiện nay, trên địa bàn có 01 dự án "Swipe and Safe" giai đoạn 2 - An toàn mạng do tổ chức NGO Childfund Australia tại Việt Nam tài trợ (trụ sở tại tổ 13, phường Đức Xuân) đang triển khai trên địa bàn thành phố; đang triển khai tiếp cận dự án chống biến đổi khí hậu bảo vệ dân sinh và phục vụ sản xuất nông nghiệp tỉnh Bắc Kạn sử dụng nguồn tài trợ từ cơ quan phát triển Pháp (AFD) và quỹ quản lý nước và tài nguyên (WARM).

¹⁹ Năm 2023, cấp ủy các cấp kiểm tra đối với 24 tổ chức đảng, 333 đảng viên; giám sát đối với 10 TCD, 42 ĐV; đình chỉ sinh hoạt đối với 01 cấp ủy viên; xem xét thi hành kỷ luật đối với 02 đảng viên (cảnh cáo 01 đảng viên, khiển trách 01 đảng viên). UBKT các cấp thực hiện kiểm tra đối với 24 TCD, giám sát với 14 TCD, 26 ĐV; đình chỉ sinh hoạt đảng 07 đảng viên, cho trở lại sinh hoạt Đảng 01 đảng viên; thi hành bằng hình thức khai trừ đối với 01 đảng viên.

Tăng cường công tác giám sát và tái giám sát. Các Tổ đại biểu HĐND tiếp tục bám sát hoạt động ở cơ sở, giữ mối liên hệ chặt chẽ với cử tri; thực hiện nhiệm vụ theo kế hoạch công tác năm đã đề ra.

UBND thành phố và xã, phường thực hiện nghiêm quy chế làm việc; chỉ đạo, điều hành và tổ chức thực hiện nhiệm vụ trên các lĩnh vực đảm bảo kịp thời, linh hoạt. Duy trì thực hiện tốt mối quan hệ giữa cơ quan hành chính nhà nước với Nhân dân, doanh nghiệp. Tổ chức hội nghị đối thoại giữa lãnh đạo thành phố với thanh niên và các nhà đầu tư, doanh nghiệp, hợp tác xã. Chủ động tổ chức các cuộc tiếp xúc, đối thoại và tiếp công dân định kỳ và thường xuyên để lắng nghe và kịp thời giải quyết các ý kiến của doanh nghiệp, người dân và những vướng mắc phát sinh. Tăng cường kiểm tra, giám sát việc thực hiện nhiệm vụ của các phòng, ban, đơn vị, địa phương. Đẩy mạnh ứng dụng CNTT, xây dựng chính quyền điện tử, chuyển đổi số. Hệ thống hội nghị trực tuyến thành phố được kết nối từ tỉnh và 08 xã, phường. Hệ thống các phần mềm quản lý văn bản, hồ sơ thủ tục hành chính, quản lý cán bộ, công chức được triển khai đồng bộ; góp phần tạo môi trường làm việc liên thông, hiện đại, chuyên nghiệp. TTHC được đơn giản hóa, tỷ lệ dịch vụ công trực tuyến được nâng cao; việc giải quyết TTHC được công khai, minh bạch, tạo thuận lợi cho cá nhân, doanh nghiệp thực hiện TTHC trên môi trường điện tử. Mức độ hài lòng của người dân, doanh nghiệp về giải quyết TTHC được nâng cao.

III. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Ưu điểm

Thực hiện Nghị quyết số 29-NQ/TU của BTV Tỉnh ủy; cấp ủy, chính quyền thành phố đã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ nghị quyết đề ra. Trong đó, đẩy mạnh công tác quán triệt, tuyên truyền triển khai nghị quyết trong toàn Đảng bộ để góp phần nâng cao nhận thức của các cấp ủy, chính quyền, cán bộ, đảng viên và Nhân dân về nhiệm vụ, giải pháp xây dựng, phát triển thành phố Bắc Kạn; kịp thời cụ thể hóa, ban hành các văn bản để lãnh đạo và tổ chức thực hiện. Bám sát các mục tiêu nghị quyết đề ra, thành phố tiếp tục tập trung phát triển Thương mại, dịch vụ, sản xuất công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp; chú trọng sản xuất nông, lâm nghiệp theo hướng hàng hoá. Tăng cường công tác quản lý quy hoạch, đô thị; đẩy mạnh các hoạt động thu hút đầu tư triển khai nhiều công trình trọng điểm để từng bước đáp ứng các tiêu chí đô thị loại II (*Phụ lục 03*). Các hoạt động giáo dục, y tế, văn hóa, an sinh xã hội được quan tâm. Công tác đối thoại, tiếp công dân được tăng cường. Công tác quốc phòng quân sự địa phương được củng cố; tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội được giữ vững, ổn định. Nhiệm vụ xây dựng hệ thống chính trị được chú trọng; kỷ cương, kỷ luật công vụ có sự chuyển biến tích cực; trách nhiệm người đứng đầu cấp ủy, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc, đoàn thể các cấp từ thành phố đến phường, xã từng bước được nâng cao. Công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng được tăng cường. Khối chính quyền thực hiện tốt quy chế làm việc; tập trung, nâng cao hiệu quả giám sát, điều hành toàn diện trên các lĩnh vực. MTTQ và các đoàn thể làm tốt vai trò tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và Nhân dân tham gia xây dựng Đảng, chính quyền, phát huy quyền làm chủ của Nhân dân.

2. Khó khăn, vướng mắc

- Công tác lập quy hoạch phân khu và quy hoạch chi tiết chưa thực hiện do khó khăn về nguồn ngân sách. Mặt khác, Nghị định số 58/2023/NĐ-CP ngày 12/8/2023 của Chính phủ ban hành quy định “không tiếp nhận hỗ trợ nguồn lực của tổ chức, cá nhân trong nước và tổ chức, cá nhân nước ngoài cho việc xây dựng và thẩm định nhiệm vụ lập quy hoạch”.

- Chưa thực hiện các bước xây dựng Đề án mở rộng thành phố Bắc Kạn do tỉnh chưa thống nhất phương án để làm cơ sở cho thành phố thực hiện.

- Quá trình triển khai công tác giải phóng mặt bằng thực hiện một số dự án gặp nhiều khó khăn, vướng mắc do còn xảy ra tình trạng một số hộ xây dựng trái phép trong khu vực đã có công bố quy hoạch, xây dựng trên đất nông nghiệp và lực lượng chức năng, chính quyền cơ sở chưa kịp thời phát hiện có biện pháp ngăn chặn (theo quy định của pháp luật thì những trường hợp này không được bồi thường về nhà ở, không được bố trí đất tái định cư, do đó để ổn định cuộc sống cho những trường hợp các hộ dân, chính quyền và ngành chức năng không có cơ sở giải quyết); ảnh hưởng đến tiến độ thi công một số công trình, dự án .

- Một số công trình đầu tư xây dựng, cải tạo, nâng cấp các trường học; nhiệm vụ hoàn thành xây dựng các công trình như: Quảng trường, 02 đập dâng nước và chỉnh trang hai bên bờ kè Sông Cầu; xây dựng kè suối Pá Danh, suối Nông Thượng; các khu vui chơi trẻ em, khu công viên, hồ điều hòa; sửa chữa, nâng cấp, cải tạo tuyến đường Nhà Bản - Nguyễn Văn Tố và các tuyến đường đã xuống cấp nhưng chưa có nguồn lực để đầu tư.

- Một số điểm tham quan, du lịch, dịch vụ đã có định hướng nhưng chưa được đầu tư và đưa vào hoạt động. Công tác quảng bá, giới thiệu tiềm năng phát triển du lịch còn hạn chế (thành phố có 05 di tích lịch sử văn hóa cấp tỉnh và 01 cấp quốc gia được cập nhật) nhưng chưa được kết nối thành sản phẩm du lịch và chưa thu hút được các nguồn lực xã hội hoá đầu tư xây dựng, kinh doanh. Các di tích lịch sử, danh lam thắng cảnh trên địa bàn bố rải rác, nhỏ lẻ, có dấu hiệu xuống cấp do bia di tích đã được xây dựng từ lâu; hầu hết, các di tích trước đây và sau khi được bàn giao về thành phố chưa được quy hoạch, đầu tư nâng cấp, tôn tạo; nguồn kinh phí của thành phố đầu tư cho công tác bảo tồn di tích, phát huy các giá trị di sản văn hoá hàng năm còn hạn chế.

IV. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

1. Đề nghị BTV Tỉnh ủy sớm có định hướng rõ về phương án, phạm vi điều chỉnh, mở rộng địa giới hành chính thành phố Bắc Kạn để làm cơ sở cho thành phố xây dựng Đề án thực hiện.

2. Đề nghị HĐND tỉnh ban hành cơ chế hỗ trợ, chính sách riêng cho thành phố theo tinh thần chỉ đạo của Nghị quyết số 29-NQ/TU.

3. Đề nghị UBND tỉnh chỉ đạo các sở, ngành tiếp tục phối hợp và đẩy nhanh tiến độ thực hiện các nhiệm vụ được phân công trong Chương trình hành động số 432/QĐ-UBND của UBND tỉnh thực hiện Nghị quyết số 29-NQ/TU, cụ thể:

- Sở Kế hoạch và Đầu tư nghiên cứu xây dựng, ban hành cơ chế, chính sách về đầu tư, tài chính phân cấp quản lý để tăng cường nguồn lực cho phát triển thành phố Bắc Kạn.

- Sở Nội vụ đẩy nhanh tiến độ xây dựng đề án điều chỉnh, mở rộng địa giới đơn vị hành chính.

- Sở Tài chính sớm có phương án sắp xếp trụ sở làm việc các cơ quan trên địa bàn thành phố.

- Sở Xây dựng, sau khi có quyết định phê duyệt quy hoạch chung của tỉnh, sớm xây dựng Chương trình phát triển đô thị trên địa bàn tỉnh để từ đó làm cơ sở cho thành phố xây dựng Chương trình phát triển đô thị thành phố Bắc Kạn. Sớm ban hành quy chế quản lý quy hoạch kiến trúc đô thị để thành phố thực hiện.

Nơi nhận:

* *Gửi bản điện tử và bản giấy:*

- BTV Tỉnh ủy (b/c),

- Văn phòng Tỉnh ủy,

* *Gửi bản điện tử:*

- Các cơ quan TMGV Thành ủy,

- HĐND, UBND thành phố,

- MTTQ và các đoàn thể thành phố,

- Các chi, đảng bộ cơ sở,

- Các đ/c Thành ủy viên,

- Lưu Văn phòng Thành ủy.

**T/M BAN THƯỜNG VỤ
BÍ THƯ**

Cù Ngọc Cường

PHỤ LỤC 01**Tiến độ thực hiện một số mục tiêu cụ thể của Nghị quyết số 29-NQ/TU**
(Kèm theo Báo cáo số 432-BC/TU ngày 10/11/2023 của BTV Thành ủy)

STT	Nội dung	Mục tiêu	Kết quả thực hiện	Đánh giá
1	Tốc độ tăng trưởng kinh tế bình quân	12%/năm trở lên	Không đánh giá	Chưa đánh giá
2	Tăng thu ngân sách bình quân	13%/năm	- Năm 2022 đạt 188 tỷ đồng. - Năm 2023: giao thu ngân sách 260 tỷ đồng.	Năm 2023 đạt chỉ tiêu thu ngân sách thì tăng thu ngân sách bình quân 13,8%/năm
3	Tổng thu hút vốn đầu tư ngoài ngân sách	Đến năm 2030 đạt khoảng 15.000 tỷ đồng	3.732 tỷ đồng	Vốn đăng ký đầu tư đến tháng 9/2023
4	Thu nhập bình quân đầu người	Đến năm 2030 đạt trên 100 triệu đồng/người	Năm 2022 đạt 55 triệu	
5	Cơ cấu kinh tế	- Dịch vụ: 58%	- Dịch vụ: 57,5%	
		- CN - XDCB: 38%	- CN - XDCB: 37%	
		-NLN - Thủy sản: 4%	-NLN - Thủy sản: 5,5%	
6	Tỷ lệ trường chuẩn quốc gia	100%	75%	Chưa đạt
7	Tỷ lệ xã đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu	100%	02/02 xã chưa đạt	Dự kiến đến năm 2025, phần đầu xã Nông Thượng đạt xã NTM kiểu mẫu
8	Tỷ lệ phường đạt chuẩn văn minh đô thị	100%	66,66%	Chưa đạt
9	Tỷ lệ lao động phi nông nghiệp	85%	Năm 2019 (đạt 83,09%)	Thực hiện tổng điều tra theo đợt; không tính hàng năm

10	Tỷ lệ người dân tham gia bảo hiểm	Trên 98%	94,69%	Chưa đạt
11	Tỷ lệ dịch vụ công trực tuyến toàn trình	100%	61,89	Chưa đạt
12	Diện tích đất cây xanh toàn đô thị	12m ² /người dân	10m ² /người dân	Chưa đạt
13	Lượt khách du lịch/năm.	500.000 lượt (đến năm 2030)	3.600 lượt (năm 2022)	
14	Tỷ lệ tổ chức Đảng hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên	85%	95,6 (Năm 2022)	Vượt

PHỤ LỤC 02**Một số công trình, dự án trọng điểm trên địa bàn thành phố Bắc Kạn**

(Kèm theo Báo cáo số 432-BC/TU ngày 10/11/2023 của BTV Thành ủy)

1. Dự án xây dựng Sân vận động tỉnh: Tổng mức đầu tư là 252 tỷ đồng (ngân sách trung ương 120 tỷ đồng, ngân sách tỉnh 60 tỷ đồng và nguồn vốn ngân sách thành phố 72 tỷ đồng); vốn giao năm 2023: 61 tỷ. Dự án Xây dựng sân vận động tỉnh và các hạng mục phụ trợ với diện tích sử dụng đất khoảng 20ha; quy mô 8.000 chỗ ngồi và các hạng mục phụ trợ; đã phê duyệt 02 đợt Kế hoạch lựa chọn nhà thầu với tổng số 09 gói thầu, đã thực hiện xong 03/09 gói thầu; có 61/78 hộ gia đình nhận tiền và chấp thuận bàn giao mặt bằng để thực hiện dự án; phối hợp với các sở, ngành liên quan trong lập, thẩm định và phê duyệt hồ sơ thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở. Hiện đang thực hiện công tác GPMB đợt 1 với diện tích 12,61Ha/20 ha giá trị đền bù 26,8 tỷ đồng, đang đấu thầu xây lắp phần san gạt mặt bằng, dự kiến khởi động dự án vào tháng 11/2023.

2. Dự án Đường vào hồ Nặm Cắt, thành phố Bắc Kạn: Tổng mức đầu tư: 226 tỷ, trong đó vốn giao năm 2023: 82 tỷ; hiện đã phê duyệt phương án GPMB (đợt 1, đợt 2) với tổng kinh phí 24,8 tỷ đồng, ngày 21/9/2023, UBND thành phố đã khởi công dự án, hiện đang giải phóng mặt bằng, đã khởi công gói thầu 14, đoạn đầu tuyến; lựa chọn xong nhà thầu xây dựng cầu Cao Lan.

3. Dự án đường kết nối Phiêng My: Với tổng vốn đầu tư 85 tỷ đồng, vốn giao năm 2023: 29 tỷ, quy mô xây dựng gồm 02 hạng mục chính là hạng mục đường giao thông với tổng chiều dài tuyến 5,2 km và hạng mục cầu; đường kết nối vào Phiêng My được khởi công xây dựng ngày 27/01/2023 và dự kiến hoàn thành ngày 02/3/2024; Hạng mục cầu với tổng giá trị khối lượng giá trị lũy kế đến nay đạt 89,06%.

4. Dự án Khu dân cư Thôm Dầy: Với tổng diện tích san nền 4,755 ha; tổng mức đầu tư: 85,137 tỷ đồng, dự án đã được UBND tỉnh giao đất để thực hiện công trình, hiện nay còn 07 hộ gia đình, cá nhân thuộc diện giao đất tái định cư chưa nhận tiền bồi thường và bàn giao mặt bằng với lý do không nhất trí với phương án tái định cư. UBND thành phố đã báo cáo và đề nghị UBND tỉnh Bắc Kạn cho chủ trương xem xét, tháo gỡ tại Văn bản số 656/UBND-TNMT ngày 17/4/2023.

5. Đầu tư xây dựng, cải tạo, nâng cấp 04 công trình trường học: trong đó 02 công trình đã bàn giao đưa vào sử dụng (Trường Mầm non Sông Cầu - điểm trường tại tổ 13, Khu dân cư Thôm Dầy; công trình cải tạo, nâng cấp Trường THCS Bắc Kạn); 01 công trình dự kiến hoàn thành bàn giao đưa vào sử dụng vào tháng 12 năm 2023 (Trường Mầm non Dương Quang). Còn 01 công trình trường Trường Mầm non Nguyễn Thị Minh Khai thu hồi một phần vào dự án đường vào hồ Nặm Cắt, hiện nay đang lập thủ tục đầu tư các hạng mục di chuyển GPMB và hệ thống tường rào.

6. Dự án Khu dân cư thôn Phặc Tràng: Tổng diện tích 3,56 ha; tổng mức đầu

tư xây dựng 74,964 tỷ đồng, hiện tại trên công trường toàn bộ các hộ dân đã bàn giao mặt bằng, về xây lắp đã nghiệm thu bàn giao đưa vào sử dụng 95% các hạng mục công trình, đang hoàn thiện để bàn giao phần còn lại và quyết toán công trình.

7. Dự án "Chương trình đô thị miền núi phía Bắc - thị xã Bắc Kạn" giai đoạn II (2017-2020): Tổng mức đầu tư 585.301 triệu đồng (Vốn vay WB là 403.440 triệu đồng, vốn đối ứng là 181.861 triệu đồng). Bao gồm 8 hạng mục cơ bản hoàn thành và đưa vào sử dụng, chờ phê duyệt quyết toán hạng mục.

8. Đầu tư xây hạ tầng kỹ thuật khu dân cư đô thị tại tổ Xây dựng và tổ Pá Danh, phường Huyền Tung: Với tổng diện tích 49.965,7m², dự kiến tổng vốn đầu tư: 143,476 tỷ đồng; UBND tỉnh đã giao đất cho UBND thành phố Bắc Kạn để thực hiện việc đấu giá quyền sử dụng đất dự án; hiện nay, UBND thành phố đang trình Sở Tài nguyên và Môi trường xác định giá khởi điểm để đấu giá QSDĐ.

9. Các dự án thu hút đầu tư: Dự án Khu dân cư Central Hill Bắc Kạn với tổng mức đầu tư khoảng 70 tỷ đồng, UBND thành phố đã phê duyệt đồ án quy hoạch chi tiết, phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ GPMB, hiện nay đang trình vay vốn từ quỹ Phát triển đất, rừng và bảo vệ môi trường để chi trả cho các hộ gia đình cá nhân theo phương án bồi thường, hỗ trợ đã phê duyệt. Dự án Khu dân cư Đức Xuân 4, thành phố Bắc Kạn với tổng diện tích 7,82ha, dự kiến tổng mức đầu tư của dự án khoảng 97,508 tỷ đồng, đến nay đã thực hiện chi trả được 150 hộ gia đình, cá nhân và 03 tổ chức với tổng số tiền là 58,029 tỷ đồng, còn 30 hộ chưa nhất trí nhận tiền với số tiền là 19,766 tỷ đồng. Dự án Khu dân cư thương mại và chợ Nguyễn Thị Minh Khai với tổng mức đầu tư 129,641 tỷ đồng, Chợ mới đã đi vào hoạt động, Chợ Nguyễn Thị Minh Khai cũ, UBND thành phố đã đôn đốc nhà đầu tư khẩn trương thi công hoàn thành hạ tầng khu vực bố trí tái định cư để sớm giao đất tái định cư cho người dân ổn định cuộc sống.

PHỤ LỤC 03

TỔNG HỢP ĐÁNH GIÁ CÁC CHỈ TIÊU PHÂN LOẠI ĐÔ THỊ THÀNH PHỐ BẮC KẠN - ĐÔ THỊ LOẠI II
Theo Nghị quyết số 26/2022/UBTVQH15 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 1210/2016/UBTVQH13
ngày 25/5/2016 của UBTVQH về phân loại đô thị
(Kèm theo Báo cáo số 432-BC/TU ngày 10/11/2023 của BTV Thành ủy)

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị	Đô thị loại II (Theo Nghị quyết số 26/2022/UBTVQH15)	Thang điểm tối đa - tối thiểu	Hiện trạng TP Bắc Kạn năm 2022	Đánh giá	Chấm điểm
I	Tiêu chí 1: Vị trí, chức năng, vai trò, cơ cấu và trình độ phát triển kinh tế- xã hội			13,5 - 18			9,0
Nhóm tiêu chuẩn vị trí, chức năng, vai trò				3,75 - 5,0			3,75
01	Vị trí, chức năng, vai trò		<p>- Là trung tâm tổng hợp cấp vùng về kinh tế, tài chính, văn hóa, giáo dục, đào tạo, y tế, du lịch, khoa học và công nghệ, trung tâm hành chính cấp tỉnh, đầu mối giao thông, có vai trò thúc đẩy sự phát triển kinh tế - xã hội của một vùng liên tỉnh;</p> <p>- Là trung tâm chuyên ngành cấp vùng hoặc trung tâm tổng hợp cấp tỉnh về kinh tế, tài chính, văn hóa, giáo dục, đào tạo, y tế, du lịch, khoa học và công nghệ, đầu mối giao thông, có vai trò thúc đẩy sự phát triển kinh tế - xã hội của một tỉnh, vùng liên tỉnh.</p>	3,75	Là đô thị trực thuộc tỉnh, trung tâm tổng hợp cấp tỉnh	Đạt	3,75
Nhóm tiêu chuẩn cơ cấu và trình độ phát triển kinh tế - xã hội				9,75- 13,0			5,25
02	Cân đối thu chi ngân sách		Dư	2,0		Chưa đạt	0
			Đủ	1,5			
03	Thu nhập bình quân đầu người năm so với cả nước	Lần	≥ 1,75	2,0	1,09	Chưa đạt	0
			1,4	1,5			

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị	Đô thị loại II (Theo Nghị quyết số 26/2022/UBTVQH15)	Thang điểm tối đa - tối thiểu	Hiện trạng TP Bắc Kạn năm 2022	Đánh giá	Chấm điểm
04	Tăng tỷ trọng công nghiệp - xây dựng và dịch vụ	%	- Tăng vượt so với mục tiêu đề ra từ 4% trở lên	2,0	1,5	Đạt	1,5
			- Tăng theo mục tiêu đề ra	1,5			
05	Mức tăng trưởng kinh tế trung bình 3 năm gần nhất	%	$\geq 9,0$	2,0	6	Chưa đạt	0
			8,0	1,5			
06	Tăng trưởng tổng giá trị sản phẩm trên địa bàn so với cả nước	Lần	$\geq 2,0$	2,0	1,3	Đạt	1,5
			1,3	1,5			
07	Tỷ lệ hộ nghèo theo chuẩn nghèo đa chiều	%	$<2,5$	2,0	2,33	Đạt	1,5
			3,0	1,5			
08	Tỷ lệ tăng dân số hàng năm (bao gồm tăng tự nhiên và tăng cơ học)	%	$\geq 1,8$	1,0	1,1	Đạt	0,75
			1,4	0,75			
II	Tiêu chí 2. Quy mô dân số			6 - 8			2,38
09	Dân số toàn đô thị	1.000 người	≥ 500	2,0	51,69 Cộng cả DS sau khi sát nhập 2 xã, 06 thôn của H. Bạch Thông	Chưa đạt	0,38
			200	1,5			
10	Dân số khu vực nội thành, nội thị	1.000 người	≥ 200	6,0	45,7 Cộng cả DS sau khi sát nhập 2 xã lên phường	Chưa đạt	2
			≥ 100	4,5			
III	Tiêu chí 3. Mật độ dân số			6 - 8			1,04
11	Mật độ dân số toàn đô thị	người/km ²	≥ 2.000	2,0	375,2	Chưa đạt	0,31
			1.800	1,5			

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị	Đô thị loại II (Theo Nghị quyết số 26/2022/UBTVQH15)	Thang điểm tối đa - tối thiểu	Hiện trạng TP Bắc Kạn năm 2022	Đánh giá	Chấm điểm
12	Mật độ dân số tính trên diện tích đất xây dựng đô thị khu vực nội thành, nội thị, thị trấn	người/km ²	≥10.000	6,0	Tính cả phần diện tích sau khi sát nhập và lên phường khoảng > 1.300 người/km ²	Chưa đạt	0,73
			8.000	4,5			
IV	Tiêu chí 4. Tỷ lệ lao động phi nông nghiệp			4,5 - 6			2,0
13	Tỷ lệ lao động phi nông nghiệp toàn đô thị	%	≥70	1,5	30	Chưa đạt	0,45
			65	1,0			
14	Tỷ lệ lao động phi nông nghiệp khu vực nội thành, nội thị	%	≥85	4,5	35	Chưa đạt	1,55
			80	3,5			
V	Tiêu chí 5. Trình độ phát triển cơ sở hạ tầng và kiến trúc, cảnh quan đô thị			45 - 60			47
<i>Nhóm các tiêu chuẩn về trình độ phát triển cơ sở hạ tầng và kiến trúc, cảnh quan khu vực nội thành, nội thị</i>				<i>37,5-50</i>			<i>38,25</i>
I	Về hạ tầng xã hội			7,5-10			8,75
15	Diện tích sàn nhà ở bình quân	m ² sàn/ người	32	1,0	28	Đạt	0,75
			28	0,75			
16	Tỷ lệ nhà ở kiên cố, bán kiên cố	%	≥95	1,0	90	Đạt	0,75
			90	0,75			
17	Đất dân dụng bình quân đầu người	m ² /người	60	1,0	70	Đạt	1,0
			45	0,75			
18	Đất xây dựng các công trình dịch vụ - công cộng đô thị bình quân đầu người	m ² /người	≥5	1,0	20	Đạt	1,0
			4	0,75			
19	Đất xây dựng công trình dịch vụ - công cộng cấp đơn vị ở bình quân đầu người	m ² /người	≥2,0	1,0	6,2	Đạt	1,0
			1,5	0,75			
20	Cơ sở y tế cấp đô thị bình quân	giường/	≥40	1,0	2,4	Chưa đạt	0,5

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị	Đô thị loại II (Theo Nghị quyết số 26/2022/UBTVQH15)	Thang điểm tối đa - tối thiểu	Hiện trạng TP Bắc Kạn năm 2022	Đánh giá	Chấm điểm
	trên 10.000 dân	10.000 dân	28	0,75			
21	Cơ sở giáo dục, đào tạo cấp đô thị	Cơ sở	≥ 20	1,0	32	Đạt	1,0
			10	0,75			
22	Công trình văn hóa cấp đô thị (Thư viện, bảo tàng, triển lãm, nhà hát, rạp xiếc, cung văn hóa, cung thiếu nhi)	Công trình	≥ 10	1,0	15	Đạt	1,0
			6	0,75			
23	Công trình thể dục, thể thao cấp đô thị (Sân thể thao, sân vận động, Trung tâm thể dục thể thao, nhà thi đấu, bể bơi...)	Công trình	≥ 7	1,0	>10 (1 nhà thi đấu, 8 sân tennis, 18 sân bóng chuyền, 9 sân bóng đá mini...) và 01 Dự án sân vận động tỉnh Bắc Kạn	Đạt	1,0
			5	0,75			
24	Công trình thương mại, dịch vụ cấp đô thị	Công trình	≥ 10	1,0	7 (3 chợ +3 siêu thị+1 điểm mua bán)	Đạt	0,75
			7	0,75			
II	Về hạ tầng kỹ thuật			10,5 - 14			10,25
25	Đầu mối giao thông (cảng biển, cảng hàng không, cảng đường thủy nội địa, ga đường sắt, bến xe ô tô)	Cấp	Quốc gia	1,0	Bến xe khách liên tỉnh	Đạt	0,75
			Vùng liên tỉnh	0,75			
26	Tỷ lệ đất giao thông so với đất xây dựng	%	≥ 22	1,0	6,9	Chưa đạt	0
			15	0,75			
27	Mật độ đường giao thông đô thị	km/km ²	≥ 8	2,0	6,0	Đạt	1,5
			6	1,5			
28	Diện tích đất giao thông bình quân đầu người	m ² /người	≥ 13	1,0	18	Đạt	1,0
			11	0,75			
29	Tỷ lệ vận tải hành khách công	%	≥ 15	1,0	6,5	Chưa đạt	0

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị	Đô thị loại II (Theo Nghị quyết số 26/2022/UBTVQH15)	Thang điểm tối đa - tối thiểu	Hiện trạng TP Bắc Kạn năm 2022	Đánh giá	Chấm điểm
	cộng		10	0,75			
30	Cấp điện sinh hoạt bình quân đầu người	kwh/người/năm	≥1.500	1,0	780	Đạt	0,75
			750	0,75			
31	Tỷ lệ đường phố được chiếu sáng	%	100	1,0	100	Đạt	1,0
			95	0,75			
32	Tỷ lệ ngõ, ngách, hẻm được chiếu sáng	%	≥90	1,0	100	Đạt	1,0
			80	0,75			
33	Mức tiêu thụ nước sạch qua hệ thống cấp nước tập trung bình quân đầu người	lít/người/ngày đêm	≥125	1,0	120	Đạt	0,75
			110	0,75			
34	Tỷ lệ dân số đô thị được cấp nước sạch qua hệ thống cấp nước tập trung và được sử dụng nguồn nước hợp vệ sinh	%	100	1,0	95	Đạt	0,75
			95	0,75			
35	Số thuê bao băng rộng di động trên 100 dân	Số thuê bao /100 dân	100	1,0	80	Đạt	1,0
			80	0,75			
36	Tỷ lệ hộ gia đình có kết nối cáp quang	%	100	1,0	95	Đạt	1,0
			70	0,75			
37	Tỷ lệ hồ sơ thủ tục hành chính được xử lý qua dịch vụ công trực tuyến toàn trình	%	≥80	1,0	60	Đạt	0,75
			35	0,75			
III	Về vệ sinh môi trường			10,5-14			12,0
38	Mật độ đường cống thoát nước chính	km/km ²	≥4,5	2,0	6,57	Đạt	2,0
			4,0	1,5			
39	Tỷ lệ các điểm ngập úng có giải pháp phòng, chống, khắc phục	%	≥50	1,0	Đang triển khai thực hiện	Khi thực hiện đạt 20%	0,75
			20	0,75			
40	Tỷ lệ nước thải đô thị được xử lý đạt quy chuẩn kỹ thuật	%	≥40	2,0	37,5	Đạt	1,5
			20	1,5			

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị	Đô thị loại II (Theo Nghị quyết số 26/2022/UBTVQH15)	Thang điểm tối đa - tối thiểu	Hiện trạng TP Bắc Kạn năm 2022	Đánh giá	Chấm điểm
41	Tỷ lệ chất thải nguy hại được thu gom, xử lý đáp ứng yêu cầu bảo vệ môi trường	%	≥85	1,0	85	Đạt	1,0
			70	0,75			
42	Tỷ lệ chất thải rắn sinh hoạt được thu gom	%	100	1,0	4 phường nội thành 100%, 2 phường và 2 xã 85%	Đạt	1,0
			90	0,75			
43	Tỷ lệ chất thải rắn sinh hoạt được xử lý đáp ứng yêu cầu bảo vệ môi trường	%	≥80	1,0	100	Đạt	1,0
			70	0,75			
44	Nhà tang lễ	Cơ sở	≥4,0	1,0	01 nhà tang lễ BV ĐK tỉnh; 01 nhà tang lễ Nghĩa trang Phúc Thọ viên.	Đạt	0,75
			2,0	0,75			
45	Tỷ lệ sử dụng hình thức hỏa táng	%	≥30	1,0	10	Chưa đạt	0
			15	0,75			
46	Đất cây xanh toàn đô thị bình quân đầu người	m ² /người	≥10	2,0	16,56	Đạt	2,0
			7	1,5			
47	Đất cây xanh sử dụng công cộng khu vực nội thành, nội thị bình quân đầu người	m ² /người	≥6	2,0	13	Đạt	2,0
			5	1,5			
IV	Kiến trúc, cảnh quan đô thị			9-12			7,25
48	Quy chế quản lý kiến trúc đô thị hoặc quy chế quản lý quy hoạch kiến trúc đô thị	Quy chế	- 100% các phường, thị trấn đã thực hiện tốt quy chế	2,0	Chưa có Quy chế quản lý kiến trúc đô thị	Chưa	0
			- 75% các phường, thị trấn thực hiện tốt quy chế	1,5			
49	Tỷ lệ tuyến phố văn minh đô thị	%	≥50	2,0	42	Đạt	1,5
			40	1,5			
50	Số lượng dự án cải tạo, chỉnh trang đô thị, chung cư cũ, cải	Dự án	4,0	2,0	16	Đạt	2,0

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị	Đô thị loại II (Theo Nghị quyết số 26/2022/UBTVQH15)	Thang điểm tối đa - tối thiểu	Hiện trạng TP Bắc Kạn năm 2022	Đánh giá	Chấm điểm
	tạo môi trường đô thị ứng phó biến đổi khí hậu đã có chủ trương đầu tư hoặc đã và đang triển khai thực hiện		2,0	1,5			
51	Số lượng không gian công cộng của đô thị (không gian sinh hoạt cộng đồng, công viên, vườn hoa, quảng trường, khu vực đi bộ)	Khu	≥ 6	2,0	4	Đạt	1,5
			4	1,5			
52	Công trình kiến trúc tiêu biểu	công trình	- Có 01 công trình là di tích cấp quốc gia đặc biệt	2,0	Có 5 công trình được cơ quan nhà nước có thẩm quyền, hội nghề nghiệp tại địa phương công nhận	Đạt	1,5
			- Có 01 công trình là di tích cấp quốc gia hoặc cấp tỉnh hoặc công trình kiến trúc loại I hoặc loại II được cơ quan có thẩm quyền công nhận	1,5			
53	Công trình xanh	công trình	- Có 02 công trình xanh trở lên đã được cấp giấy chứng nhận	1,0	0	Chưa đạt	0
			- Có 01 công trình xanh đã được cấp giấy chứng nhận	0,75			
54	Khu chức năng đô thị, khu đô thị mới được quy hoạch, thiết kế theo mô hình xanh, ứng dụng công nghệ cao, thông minh	khu	≥ 6	1,0	4	Đạt	0,75
			4	0,75			
Nhóm tiêu chuẩn trình độ phát triển cơ sở hạ tầng và kiến trúc, cảnh quan khu vực ngoại thành, ngoại thị.				7,5- 10			8,75
I	Về hạ tầng xã hội			3-4			3,5
55	Trường học	%	≥ 80	1,0	90	Đạt	1,0
			70	0,75			
56	Cơ sở vật chất văn hóa	%	≥ 80	1,0	80	Đạt	1,0

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị	Đô thị loại II (Theo Nghị quyết số 26/2022/UBTVQH15)	Thang điểm tối đa - tối thiểu	Hiện trạng TP Bắc Kạn năm 2022	Đánh giá	Chấm điểm
			70	0,75			
57	Cơ sở hạ tầng thương mại nông thôn	%	≥80	1,0	70	Đạt	0,75
			70	0,75			
58	Nhà ở dân cư	%	100	1,0	90	Đạt	0,75
			90	0,75			
II	Về hạ tầng kỹ thuật			3-4			3,25
59	Giao thông	%	≥70	2,0	50	Đạt	1,5
			50	1,5			
60	Điện	%	≥90	1,0	90	Đạt	1,0
			80	0,75			
61	Tỷ lệ hộ gia đình được sử dụng nước sạch theo quy chuẩn	%	≥70	1,0	50	Đạt	0,75
			50	0,75			
III	Về vệ sinh môi trường			0,75-1,0			1,0
62	Cảnh quan, không gian xanh-sạch-đẹp, an toàn; không để xảy ra tồn đọng nước thải sinh hoạt tại các khu dân cư tập trung	%	≥90	1,0	90	Đạt	1,0
			80	0,75			
IV	Về kiến trúc, cảnh quan			0,75-1,0			1,0
63	Quỹ đất nông nghiệp, vùng cảnh quan sinh thái được phục hồi, bảo vệ	%	≥80	1,0	80	Đạt	1,0
			70	0,75			
	Tổng cộng:						61,42

Theo Nghị quyết số 26/2022/UBTVQH15 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 1210/2016/UBTVQH13 ngày 25/5/2016 của UBTVQH về phân loại đô thị, thành phố Bắc Kạn có tổng số 63 tiêu chí phân loại đô thị loại II; hiện nay đã đạt 49 tiêu chí, còn 14 tiêu chí chưa đạt.

Ngoài ra, theo Nghị quyết 1211/2016/UBTVQH13 đến nay thành phố Bắc Kạn chưa đạt một số tiêu chuẩn của thành phố thuộc tỉnh gồm:

1. Quy mô dân số từ 150.000 người trở lên
2. Diện tích tự nhiên từ 150km² trở lên
3. Đơn vị hành chính trực thuộc
 - Số đơn vị hành chính cấp xã trực thuộc có từ 10 đơn vị trở lên.
 - Tỷ lệ số phường trên tổng số đơn vị hành chính cấp xã từ 65% trở lên.

* Theo các Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội thì đô thị được công nhận loại đô thị loại II khi có các tiêu chí đạt điểm tối thiểu trở lên và tổng số điểm của các tiêu chí đạt từ 75 điểm trở lên. Đến nay, kết quả tự chấm điểm của đô thị thành phố Bắc Kạn là 61,42 điểm, trong đó:

- + Số tiêu chí đạt điểm tối đa: 21 tiêu chí.
 - + Số tiêu chí điểm đạt tối thiểu trở lên: 28 tiêu chí.
 - + Số tiêu chí điểm chưa đạt: 14 tiêu chí.
-